

Số: /TTr-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị điều chỉnh, sáp nhập, đặt tên và đổi tên thôn, tổ dân phố tại thành phố Hà Tĩnh và các huyện: Cẩm Xuyên, Kỳ Anh, Can Lộc, Vũ Quang, Nghi Xuân, Hương Khê

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Nội vụ: số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 về việc hướng dẫn tổ chức và hoạt động của thôn và tổ dân phố; số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV và số 05/2022/TT-BNV ngày 23/5/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV;

Xét đề nghị của UBND thành phố Hà Tĩnh tại Văn bản số 1162/UBND-NV ngày 06/5/2024; UBND huyện Cẩm Xuyên tại các Văn bản: số 1780/UBND-NV ngày 10/5/2024, số 1847/UBND-NV ngày 17/5/2024; UBND huyện Kỳ Anh tại Văn bản số 945/UBND-NV ngày 10/5/2024; UBND huyện Can Lộc tại Văn bản số 920/UBND-NV ngày 15/4/2024; UBND huyện Vũ Quang tại Văn bản số 36/TTr-UBND ngày 12/4/2024; UBND huyện Nghi Xuân tại Văn bản số 2564/TTr-UBND ngày 22/5/2024; UBND huyện Hương Khê tại Văn bản số 27/TTr-UBND ngày 01/02/2024 và đề xuất của Sở Nội vụ tại Văn bản số 1051/SNV-XDCQ&TCBC ngày 31/5/2024; trên cơ sở biểu quyết thống nhất của các Thành viên UBND tỉnh (lấy Phiếu qua hệ thống TD), UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh khóa XVIII, Kỳ họp thứ 20 xem xét việc điều chỉnh, sáp nhập, đặt tên và đổi tên thôn, tổ dân phố (TDP) thuộc các địa phương nêu trên, với các nội dung sau:

1. Sự cần thiết

Trong thời gian qua, cùng với hoạt động của các tổ chức tự quản khác, hiệu quả hoạt động của các thôn, TDP tại các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh đã được các cấp ủy Đảng, chính quyền và Nhân dân ghi nhận, đã thể hiện được vai trò là nơi trực tiếp triển khai có hiệu quả các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Tuy vậy, với thực trạng quy mô thôn, TDP nhỏ, bộ máy công kênh, chi trả ngân sách tốn kém, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất phân tán, hiệu quả hoạt động thấp đã không đáp ứng được yêu cầu phát triển theo hướng xây dựng nông thôn mới trong giai đoạn hiện nay.

Thực hiện chủ trương, quy định của Trung ương¹, của tỉnh² về thu gọn thôn, TDP đáp ứng quy mô hộ gia đình bảo đảm theo quy định; đồng thời khuyến khích việc điều chỉnh, sáp nhập thôn, TDP nhằm tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền cấp xã và nâng cao hiệu quả đầu tư cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội của thôn, TDP, nhiều địa phương trên địa bàn tỉnh đã triển khai thực hiện có hiệu quả và đạt được nhiều kết quả tích cực, đến nay toàn tỉnh đã giảm được 891 thôn, TDP. Tiếp tục thực hiện chủ trương trên, UBND thành phố Hà Tĩnh và UBND các huyện: Cẩm Xuyên, Kỳ Anh, Can Lộc, Vũ Quang, Nghi Xuân, Hương Khê đã chỉ đạo UBND cấp xã rà soát thực trạng quy mô thôn, TDP; xây dựng Đề án điều chỉnh, sáp nhập đối với các thôn, TDP liền kề có điều kiện thuận lợi về điều kiện tự nhiên, tập quán dân cư, xã hội và các điều kiện khác; đổi tên một số thôn, TDP theo nguyện vọng của Nhân dân; tổ chức lấy ý kiến Nhân dân và được Nhân dân đồng tình cao; HĐND cấp xã đã ban hành Nghị quyết thông qua Đề án; UBND cấp xã, UBND cấp huyện hoàn thiện hồ sơ và có văn bản trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Từ những cơ sở nêu trên, việc điều chỉnh, sáp nhập, đặt tên và đổi tên thôn, TDP tại các xã, phường, thị trấn thuộc các địa phương nêu trên là hết sức cần thiết; quá trình thực hiện bảo đảm đúng quy trình, khách quan, dân chủ, đúng pháp luật.

2. Quy trình, hồ sơ

Đã thực hiện theo đúng quy định tại các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Nội vụ: số 04/2012/TT-BNV, số 14/2018/TT-BNV và số 05/2022/TT-BNV. Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng Đề án, tổ chức lấy ý kiến Nhân dân và được Nhân dân đồng thuận; HĐND cấp xã đã ban hành Nghị quyết thông qua; UBND cấp xã, UBND cấp huyện hoàn thiện hồ sơ và có văn bản trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Trên cơ sở phương án đề xuất của các địa phương, Sở Nội vụ đã thẩm định hồ sơ theo quy định.

3. Phương án điều chỉnh, sáp nhập, đặt tên và đổi tên thôn, tổ dân phố trình tại kỳ họp thứ 20, HĐND tỉnh Khóa XVIII

¹Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”;

- Các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Nội vụ: số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 hướng dẫn tổ chức và hoạt động của thôn và tổ dân phố; số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV, số 05/2022/TT-BNV ngày 23/5/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV;

²Chương trình hành động số 920-CTr/TU ngày 31/01/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Hội nghị lần thứ sáu, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”;

- Kết luận số 92-KL/TU ngày 03/10/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về một số vấn đề về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII);

- Kế hoạch số 178/KH-UBND ngày 04/6/2018 của UBND tỉnh về việc triển khai Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII;

- Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 22/3/2012 của UBND tỉnh về việc tăng cường chỉ đạo sáp nhập thôn, TDP.

UBND thành phố Hà Tĩnh và UBND các huyện: Cẩm Xuyên, Kỳ Anh, Can Lộc, Vũ Quang, Nghi Xuân, Hương Khê thực hiện việc sắp xếp, sáp nhập 81 thôn, TDP để thành lập 43 thôn mới, TDP mới (*giảm 38 thôn, TDP; số thôn, TDP trên địa bàn toàn tỉnh từ 1.937 thôn, TDP giảm còn 1.899 thôn, TDP*) và đổi tên đối với 03 thôn, TDP.

Chi tiết phương án điều chỉnh, sáp nhập, đặt tên và đổi tên thôn, TDP như sau:

3.1. Phường Nam Hà, thành phố Hà Tĩnh

a) Sáp nhập TDP 6 (268 hộ, 1.232 nhân khẩu) và TDP 7 (130 hộ, 745 nhân khẩu), đặt tên là TDP 6 (398 hộ, 1.977 nhân khẩu);

b) Sáp nhập TDP 8 (203 hộ, 940 nhân khẩu) và TDP 9 (161 hộ, 691 nhân khẩu), đặt tên là TDP 9 (364 hộ, 1.631 nhân khẩu).

3.2. Thị trấn Cẩm Xuyên, huyện Cẩm Xuyên

Sáp nhập TDP 2 (128 hộ, 394 nhân khẩu) và TDP 4 (256 hộ, 810 nhân khẩu), đặt tên là TDP 4 (384 hộ, 1.204 nhân khẩu).

3.3. Xã Cẩm Bình, huyện Cẩm Xuyên

a) Sáp nhập thôn Vinh Thái (104 hộ, 337 nhân khẩu) và thôn Đông Vinh (157 hộ, 586 nhân khẩu), đặt tên là thôn Bình Vinh (261 hộ, 923 nhân khẩu);

b) Sáp nhập thôn Tân An (200 hộ, 776 nhân khẩu) và thôn Bình Luật (102 hộ, 304 nhân khẩu), đặt tên là thôn Bình Tân (302 hộ, 1.080 nhân khẩu);

c) Sáp nhập thôn Yên Bình (193 hộ, 685 nhân khẩu) và thôn Đông Trung (101 hộ, 332 nhân khẩu), đặt tên là thôn Bình Tiến (294 hộ, 1.017 nhân khẩu).

3.4. Xã Cẩm Hà, huyện Cẩm Xuyên

Sáp nhập thôn Thành Xuân (243 hộ, 934 nhân khẩu) và thôn Xuân Hạ (136 hộ, 501 nhân khẩu), đặt tên là thôn Thành Xuân (379 hộ, 1.435 nhân khẩu).

3.5. Xã Kỳ Tây, huyện Kỳ Anh

Sáp nhập thôn Tân Xuân (08 hộ, 25 nhân khẩu)³ và thôn Tây Xuân (300 hộ, 1.051 nhân khẩu), đặt tên là thôn Tây Xuân (308 hộ, 1.076 nhân khẩu).

3.6. Xã Kim Song Trường, huyện Can Lộc

a) Sáp nhập thôn Phương Sơn (106 hộ, với 356 nhân khẩu) và thôn Đông Thạc (117 hộ, 333 nhân khẩu), đặt tên là thôn Phương Lĩnh (223 hộ, 689 nhân khẩu);

b) Sáp nhập thôn Lũy (131 hộ, với 297 nhân khẩu) và thôn Đình Hồ (144 hộ, 362 nhân khẩu), đặt tên là thôn Mật Thiết (275 hộ, 659 nhân khẩu).

3.7. Thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc

a) Sáp nhập TDP Phúc Xuân (176 hộ, 530 nhân khẩu) và TDP Hồng Vinh (158 hộ, 501 nhân khẩu), đặt tên là TDP Xuân Hồng (334 hộ, 1.031 nhân khẩu).

b) Điều chỉnh, chuyển 33 hộ, 132 nhân khẩu của TDP 6 (415 hộ; 1.395 nhân khẩu) sang TDP 1B (177 hộ, 612 nhân khẩu);

³ Là thôn thuộc vùng di dời, tái định cư thuộc Dự án Xây dựng hệ thống cấp nước cho khu Kinh tế Vũng Áng, huyện Kỳ Anh. Trước khi di dời, tái định cư để thực hiện dự án, thôn Tân Xuân có 98 hộ, 351 nhân khẩu.

c) Đổi tên TDP 1B thành TDP 1 (210 hộ, 1.527 nhân khẩu).

3.8. Xã Thọ Điền, huyện Vũ Quang

a) Sáp nhập thôn Ngân Móc (43 hộ, 163 nhân khẩu) và thôn Kiều (33 hộ, 129 nhân khẩu), đặt tên là thôn Ngân Kiều (76 hộ; 292 nhân khẩu);

b) Sáp nhập thôn Hoa Thị (20 hộ, 79 nhân khẩu) và thôn Đăng (62 hộ, 240 nhân khẩu), đặt tên là thôn Đăng Thị (82 hộ, 319 nhân khẩu).

3.9. Xã Hương Minh, huyện Vũ Quang

Sáp nhập thôn Hợp Thắng (77 hộ, với 268 nhân khẩu) và thôn Hợp Lợi (73 hộ, 284 nhân khẩu), đặt tên là thôn Thắng Lợi (150 hộ, 552 nhân khẩu).

3.10. Xã Quang Thọ, huyện Vũ Quang

Sáp nhập thôn Kim Thọ (44 hộ, 201 nhân khẩu) và thôn Tùng Quang (55 hộ, 262 nhân khẩu), đặt tên là thôn Kim Tùng (99 hộ, 463 nhân khẩu).

3.11. Thị trấn Tiên Điền, huyện Nghi Xuân

a) Điều chỉnh, chuyển 90 hộ, 417 nhân khẩu TDP Lam Thủy sang TDP Phong Giang (191 hộ, 759 nhân khẩu), đặt tên là TDP Giang Phong Thủy (281 hộ dân, 1.176 nhân khẩu);

b) Điều chỉnh, chuyển 17 hộ, 79 nhân khẩu còn lại của TDP Lam Thủy sang TDP Hồng Lam (160 hộ, 553 nhân khẩu), đặt tên là TDP Hồng Lam (177 hộ, 632 nhân khẩu);

c) Sáp nhập TDP An Mỹ (107 hộ, 367 nhân khẩu) và TDP Hòa Thuận (133 hộ, 524 nhân khẩu), đặt tên là TDP Hòa An (240 hộ dân, 891 nhân khẩu);

d) Sáp nhập TDP Thanh Chương (112 hộ, 474 nhân khẩu) và TDP Minh Quang (130 hộ, 425 nhân khẩu), đặt tên là TDP Thanh Minh (242 hộ dân, 899 nhân khẩu).

3.12. Xã Đan Trường, huyện Nghi Xuân

a) Sáp nhập thôn Trường Vĩnh (160 hộ, 464 nhân khẩu) và thôn Trường Thủy (120 hộ, 435 nhân khẩu), đặt tên là thôn Long Thủy (280 hộ dân, 899 nhân khẩu);

b) Sáp nhập thôn Trường Thanh (119 hộ, 387 nhân khẩu) và thôn Trường Hải (157 hộ, 508 nhân khẩu), đặt tên là thôn Thanh Văn Hải (276 hộ dân, 895 nhân khẩu);

c) Sáp nhập thôn Trường Châu (176 hộ, 568 nhân khẩu) và thôn Trường Quý (119 hộ, 372 nhân khẩu), đặt tên là thôn Quý Du Châu (295 hộ dân, 940 nhân khẩu);

d) Sáp nhập thôn Trường Hoa (105 hộ, 354 nhân khẩu) và thôn Trường Tĩnh (141 hộ, 484 nhân khẩu), đặt tên thôn là Tĩnh Phú Hoa (246 hộ dân, 838 nhân khẩu).

3.13. Xã Xuân Yên, huyện Nghi Xuân

a) Sáp nhập thôn Yên Ngọc (110 hộ, 434 nhân khẩu) và thôn Yên Nam (119 hộ, 427 nhân khẩu), đặt tên là thôn Nam Ngọc (229 hộ dân, 861 nhân khẩu);

b) Sáp nhập thôn Yên Hải (123 hộ, 464 nhân khẩu) và thôn Yên Lợi (117 hộ, 444 nhân khẩu), đặt tên là thôn Hải Lợi (240 hộ dân, 908 nhân khẩu);

c) Sáp nhập thôn Trung Lộc (102 hộ, 365 nhân khẩu) và thôn Hợp Giáp (177 hộ, 621 nhân khẩu), đặt tên là thôn Yên Hòa (279 hộ dân, 986 nhân khẩu).

3.14. Xã Cương Gián, huyện Nghi Xuân

Sáp nhập thôn Song Hải (95 hộ, 300 nhân khẩu) và thôn Tân Thượng (154 hộ, 487 nhân khẩu), đặt tên là thôn Thượng Hải (249 hộ dân, 787 nhân khẩu).

3.15. Xã Xuân Hồng, huyện Nghi Xuân

Sáp nhập thôn 9 (107 hộ, 398 nhân khẩu) và thôn 8 (163 hộ, 612 nhân khẩu), đặt tên là thôn 8 (270 hộ dân, 1.010 nhân khẩu).

3.16. Xã Xuân Lam, huyện Nghi Xuân

Sáp nhập thôn 3 (118 hộ, 365 nhân khẩu) và thôn 4 (132 hộ, 465 nhân khẩu), đặt tên là thôn 3 - 4 (250 hộ dân, 830 nhân khẩu).

3.17. Xã Xuân Hải, huyện Nghi Xuân

Sáp nhập thôn Hải Lục (109 hộ, 415 nhân khẩu) và thôn Dương Phòng (180 hộ, 692 nhân khẩu) đặt tên là thôn Dương Phòng Lục (289 hộ dân, 1.107 nhân khẩu).

3.18. Xã Phúc Đồng, huyện Hương Khê

a) Điều chỉnh, chuyển 45 hộ, 168 nhân khẩu (thôn 7) sang thôn 6 (184 hộ, 694 nhân khẩu), đặt tên là thôn 6 (229 hộ, 862 nhân khẩu);

b) Điều chỉnh, chuyển 77 hộ, 288 nhân khẩu (thôn 7) sang thôn 8 (110 hộ, 385 nhân khẩu), đặt tên là thôn 8 (187 hộ, 673 nhân khẩu);

c) Sáp nhập thôn 9 (115 hộ, 422 nhân khẩu) và thôn 10 (133 hộ, 494 nhân khẩu), đặt tên là thôn 10 (248 hộ, 916 nhân khẩu).

3.19. Xã Lộc Yên, huyện Hương Khê

a) Điều chỉnh, chuyển 80 hộ, 290 nhân khẩu (thôn Hương Giang) sang thôn Hương Đồng (96 hộ, 319 nhân khẩu), đặt tên là thôn Đồng Giang (176 hộ, 609 nhân khẩu);

b) Điều chỉnh, chuyển 44 hộ, 145 nhân khẩu còn lại của thôn Hương Giang sang thôn Hưng Bình (114 hộ, 354 nhân khẩu), đặt tên là thôn Hưng Bình (158 hộ, 499 nhân khẩu);

c) Sáp nhập thôn Tân Đình (109 hộ, 413 nhân khẩu) và thôn Tân Lập (129 hộ, 441 nhân khẩu), đặt tên là thôn Tân Đình (238 hộ, 854 nhân khẩu);

d) Điều chỉnh, chuyển 14 hộ, 61 nhân khẩu (thôn Trung Thượng) sang thôn Hương Thượng (114 hộ, 453 nhân khẩu), đặt tên là thôn Hương Thượng (128 hộ, 514 nhân khẩu).

3.20. Xã Hương Vĩnh, huyện Hương Khê

a) Điều chỉnh, chuyển 20 hộ, 90 nhân khẩu của thôn Ngọc Lau (110 hộ, 410 nhân khẩu) sang thôn Vĩnh Thắng (115 hộ, 438 nhân khẩu), đặt tên là Thôn Vĩnh Thắng (135 hộ, 528 nhân khẩu);

b) Điều chỉnh chuyển 91 hộ, 344 nhân khẩu của thôn Ngọc Mỹ (108 hộ, 411 nhân khẩu) sang thôn Ngọc Lau (còn lại 90 hộ, 320 nhân khẩu sau khi đã chuyển 20 hộ, 90 nhân khẩu sang thôn Vĩnh Thắng), đặt tên là thôn Ngọc Lau (181 hộ, 664 nhân khẩu);

c) Điều chỉnh, chuyển 17 hộ, 67 nhân khẩu còn lại của thôn Ngọc Mỹ sang thôn Vĩnh Ngọc (115 hộ, 401 nhân khẩu), đặt tên là thôn Vĩnh Ngọc (132 hộ, 468 nhân khẩu).

3.21. Xã Hương Giang, huyện Hương Khê

a) Sáp nhập thôn 8 (96 hộ, 402 nhân khẩu) và thôn 5 (134 hộ, 497 nhân khẩu), đặt tên là thôn 5 (230 hộ dân, 899 nhân khẩu);

b) Sáp nhập thôn 9 (114 hộ, 458 nhân khẩu) và thôn 10 (137 hộ, 552 nhân khẩu), đặt tên là thôn 8 (251 hộ dân, 1.010 nhân khẩu);

c) Đổi tên thôn 11 thành thôn 9;

d) Đổi tên thôn 12 thành thôn 10.

4. Ý kiến thẩm định đối với việc điều chỉnh, sáp nhập thôn, TDP

Toàn tỉnh thực hiện điều chỉnh, sắp xếp 81 thôn, TDP để thành lập 43 thôn mới, TDP mới (giảm 38 thôn, TDP). Trong số 43 thôn, TDP mới được thành lập sau điều chỉnh, sắp xếp có 23 thôn, TDP đảm bảo điều kiện và 20 thôn, TDP chưa đảm bảo điều kiện về số hộ gia đình theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Thông tư số 14/2018/TT-BNV⁴, cụ thể:

a) Có 03 thôn thuộc xã biên giới có quy mô dưới 100 hộ gia đình:

Xã Thọ Điền và xã Quang Thọ là xã biên giới thuộc huyện Vũ Quang; trong đó thôn Ngân Kiều, xã Thọ Điền (76 hộ; 292 nhân khẩu); thôn Đăng Thị, xã Thọ Điền (82 hộ, 319 nhân khẩu); thôn Kim Tùng, xã Quang Thọ (99 hộ, 463 nhân khẩu) có đặc điểm khu vực miền núi, dân cư thưa, khoảng cách địa lý với thôn liền kề lớn, không thể sáp nhập thêm thôn liền kề, nếu nhập thêm rất khó khăn trong hoạt động.

b) Có 13 thôn có quy mô dưới 250 hộ gia đình, trong đó:

- Có 08 thôn có quy mô trên 200 hộ, đã tiệm cận với quy định gồm: thôn Nam Ngọc, xã Xuân Yên (229 hộ dân, 861 nhân khẩu); thôn Hải Lợi, xã Xuân Yên (240 hộ dân, 908 nhân khẩu); thôn Thượng Hải, xã Cương Gián (249 hộ dân, 787 nhân khẩu); thôn 6, xã Phúc Đồng (229 hộ, 862 nhân khẩu); thôn 10, xã Phúc Đồng (248 hộ, 916 nhân khẩu); thôn Tân Đình, xã Lộc Yên (238 hộ, 854 nhân khẩu); thôn 5, xã Hương Giang (230 hộ dân, 899 nhân khẩu); thôn Phượng Lĩnh, xã Kim Song Trường (223 hộ, 689 nhân khẩu).

- 05 thôn thuộc các xã của huyện Vũ Quang và huyện Hương Khê, mặc dù không thuộc xã biên giới, nhưng do đặc điểm khu vực miền núi, dân cư thưa,

⁴ Theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012TT-BNV quy định quy mô số hộ gia đình:

- Thôn ở xã thuộc các tỉnh miền Trung có từ 250 hộ gia đình trở lên;

- Thôn ở các xã biên giới, xã đảo có từ 100 hộ gia đình trở lên;

- TDP ở phường, thị trấn thuộc các tỉnh miền Trung có từ 300 hộ gia đình trở lên”.

khoảng cách địa lý với thôn liền kề lớn, không thể sáp nhập thêm thôn liền kề, nếu nhập thêm rất khó khăn trong hoạt động, gồm: thôn Thắng Lợi, xã Hương Minh (150 hộ, 552 nhân khẩu); thôn Đồng Giang, xã Lộc Yên (176 hộ, 609 nhân khẩu); thôn Hưng Bình, xã Lộc Yên (158 hộ, 499 nhân khẩu); thôn Hương Thượng, xã Lộc Yên (128 hộ, 514 nhân khẩu); thôn 8, xã Phúc Đồng (187 hộ, 673 nhân khẩu).

c) Có 04 TDP có quy mô dưới 300 hộ gia đình, trong đó:

- 03 TDP thuộc thị trấn Tiên Điền, huyện Nghi Xuân đã có quy mô trên 240 hộ, nếu nhập thêm các TDP khác thì quy mô quá lớn, khó khăn trong tổ chức hoạt động, gồm: TDP Giang Phong Thủy (281 hộ dân, 1.176 nhân khẩu); TDP Hoà An (240 hộ dân, 891 nhân khẩu); TDP Thanh Minh (242 hộ dân, 899 nhân khẩu);

- TDP 1, thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc (210 hộ, 1.527 nhân khẩu) có quy mô trên 200 hộ, việc thực hiện điều chỉnh, chuyển các hộ theo tuyến đường, nếu nhập thêm các TDP khác thì quy mô lớn, khó khăn trong tổ chức hoạt động.

(Có Phụ lục Bảng tổng hợp gửi kèm)

Mặc dù 20 thôn, TDP nêu trên chưa đảm bảo theo điều kiện về số hộ gia đình theo quy định. Tuy nhiên, với các lý do: (1) đa số là những thôn, TDP có địa hình bị chia cắt, địa bàn rộng, giao thông đi lại khó khăn, không thể sáp nhập thêm các thôn, TDP liền kề (theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 14/2018/TT-BNV thì quy mô thôn, TDP có thể thấp hơn quy định); (2) phương án sắp xếp thôn, TDP đã được Nhân dân tại các thôn, TDP đồng thuận, HĐND cấp xã đã ban hành Nghị quyết; (3) một số thôn có số hộ gia đình đã tiệm cận với quy định; (4) việc sáp nhập thôn, TDP sẽ tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền cấp xã và nâng cao hiệu quả đầu tư cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội của thôn, TDP. Do vậy, UBND tỉnh thống nhất báo cáo, trình HĐND tỉnh theo phương án tại dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình HĐND tỉnh Hà Tĩnh Khóa XVIII, Kỳ họp thứ 20 xem xét, quyết nghị *(gửi kèm hồ sơ và các văn bản liên quan)*./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban: Pháp chế, VHXXH-HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- UBND thành phố Hà Tĩnh;
- UBND các huyện: Cẩm Xuyên, Kỳ Anh, Can Lộc, Vũ Quang, Nghi Xuân, Hương Khê;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, TH₁, NC₂.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hồng Lĩnh